# REPORT

Giới thiệu về report

Cách tạo report bằng wizard và tự thiết kế

Các thành phần của màn hình thiết kế

Một số kỹ thuật khi thiết kế report

Trần Quang

# Giới thiệu về Report

- Report là công cụ giúp ta tạo ra các dạng báo cáo khác nhau, dựa vào dữ liệu đã lưu trữ trong table
- Report cho phép
  - Chọn dữ liệu trong CSDL để in ra
  - Nhóm dữ liệu thành nhiều cấp, kèm theo các tính toán ở từng cấp (subtotal) và và tính toán cuối cùng (grand total)
  - Sắp xếp dữ liệu in ra
  - Tạo ra các đồ thị (graph)
  - Trang trí báo cáo theo yêu cầu
- Để tạo báo cáo ta thực hiện các bước sau:
  - Thiết kế mẫu báo cáo
  - Chạy báo cáo để lấy dữ liệu từ CSDL và in ra màn hình (máy in)

# Các cách tạo báo cáo

- C1: Dùng Wizard
  - Create → Report Wizard → thực hiện theo sự hướng dẫn của Access (tương tự như wizard của form)
  - Sinh viên tự tìm hiểu
- C2: Tự thiết kế
  - Create → Report Design
  - Sẽ khảo sát ở các slide sau

# Tự thiết kế report đơn giản

- Create → Report Design

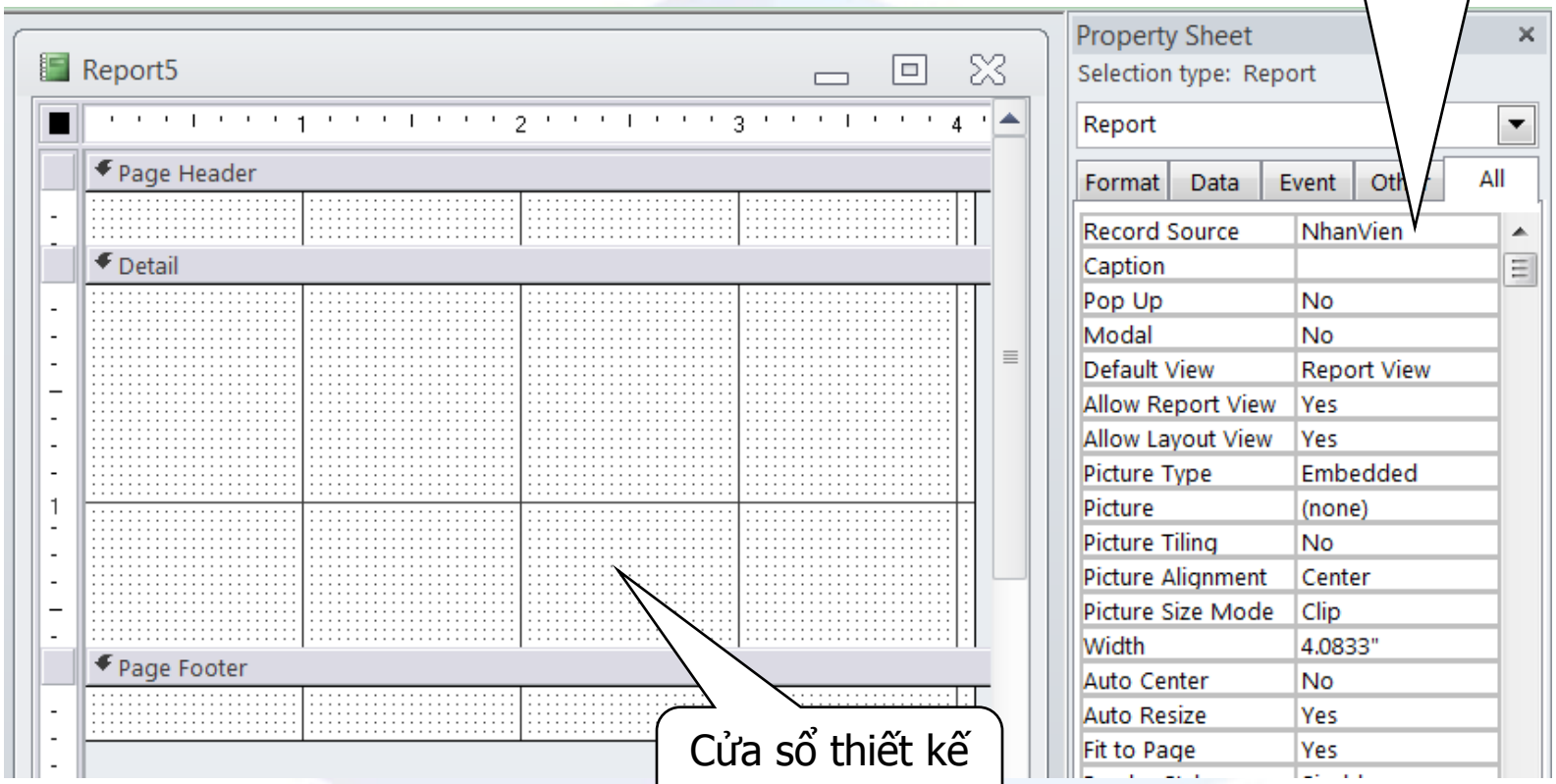

# Tự thiết kế report đơn giản

- Create → Report Design

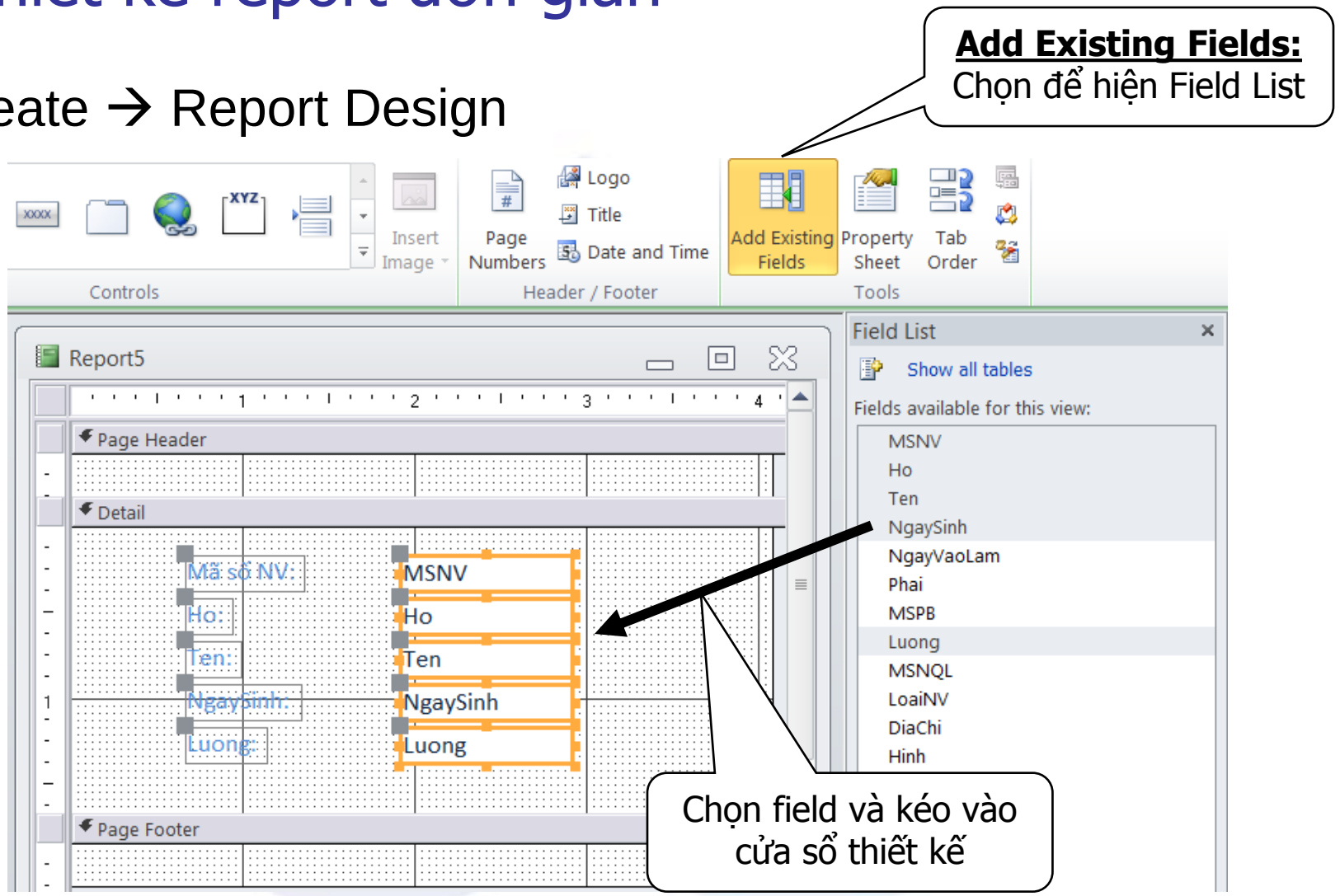

# Tự thiết kế report đơn giản

- Chọn View → Report View để thấy kết quả của báo cáo

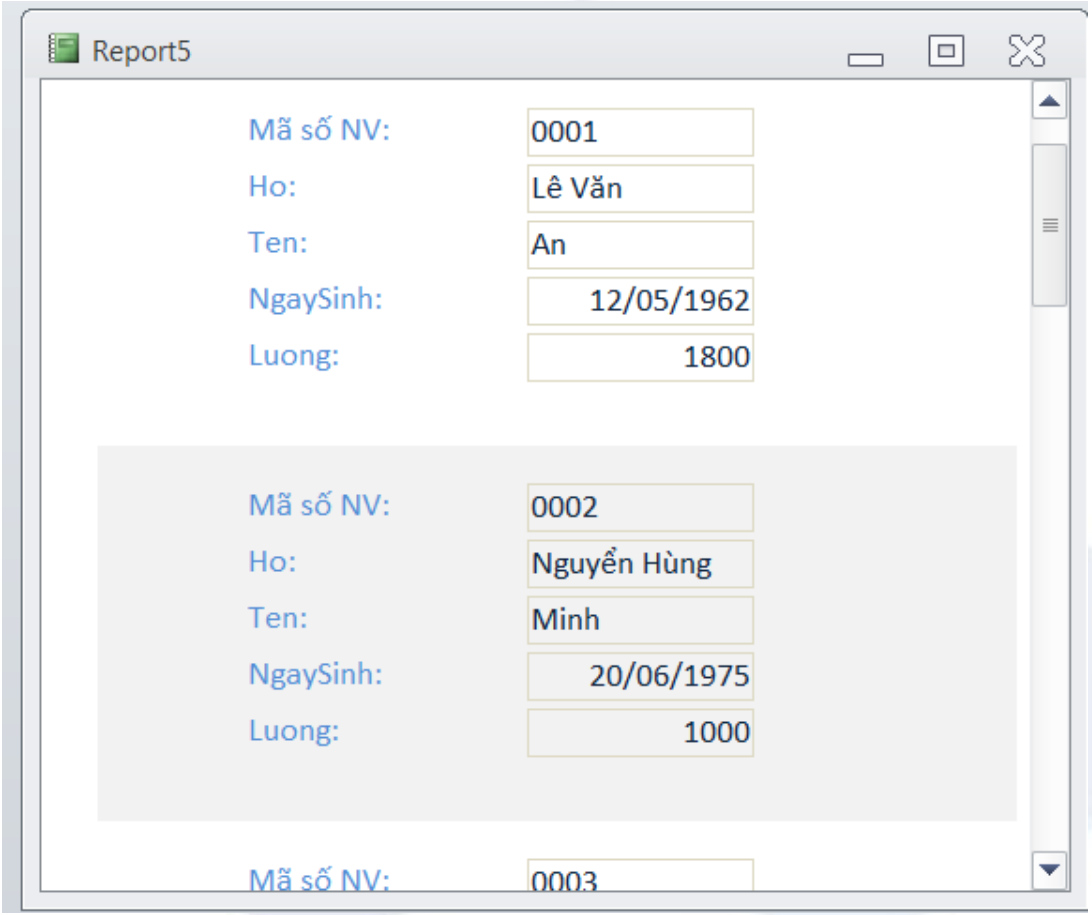

# Các thành phần trên cửa sổ thiết kế

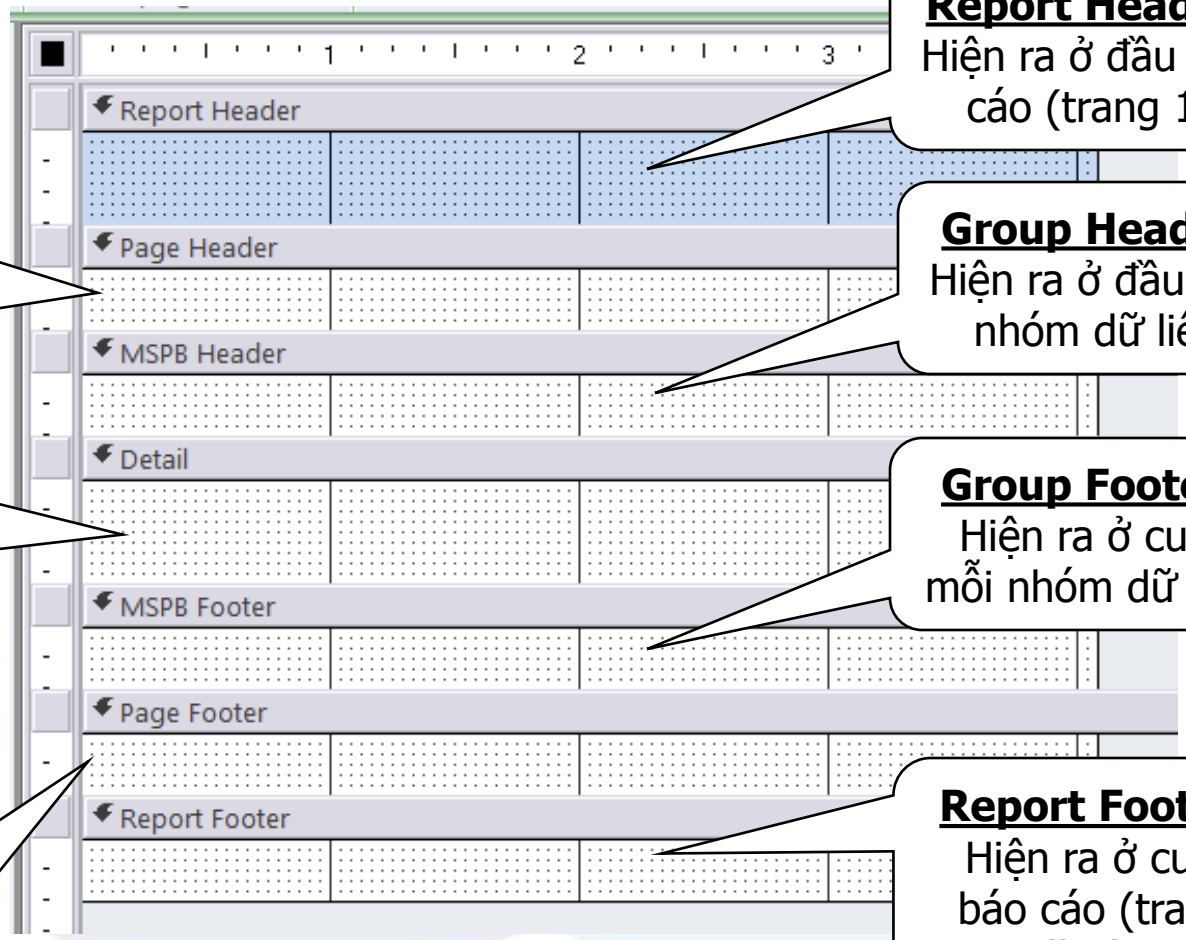


**Report Header:** Hiện ra ở đầu báo cáo (trang 1)

**Page Header:** Hiện ra ở đầu mỗi trang của báo cáo

**Group Header:** Hiện ra ở đầu mỗi nhóm dữ liệu

**Detail:** Hiện ra dữ liệu của các mẩu tin

**Group Footer:** Hiện ra ở cuối mỗi nhóm dữ liệu

**Page Footer:** Hiện ra ở cuối mỗi trang của báo cáo

**Report Footer:** Hiện ra ở cuối báo cáo (trang cuối cùng)

# Các thành phần trên cửa sổ thiết kế

- Để bật tắt các thành phần trên cửa sổ thiết kế, ta bấm nút phải chuột trên cửa sổ thiết kế → sẽ hiện cửa sổ

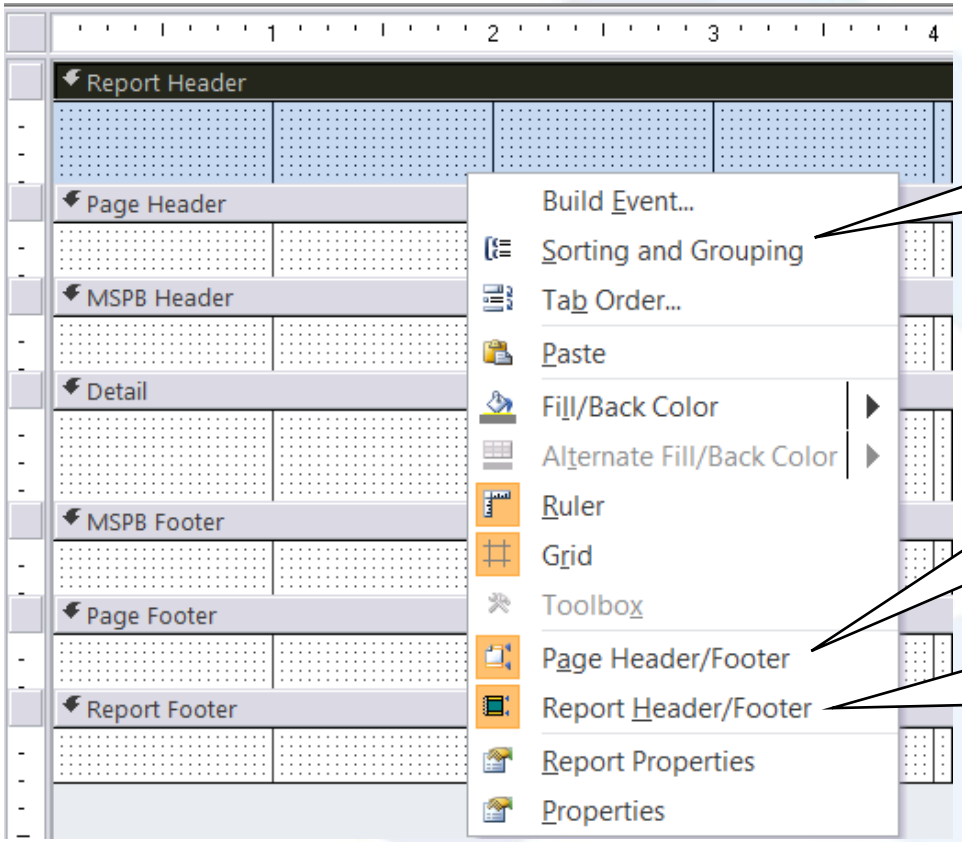


**Sorting and Grouping:**
sắp thứ tự và tạo nhóm

**Page Header/Footer:**
Bật/tắt page header và page footer

**Report Header/Footer:**
Bật/tắt report header và report footer

# Ví dụ

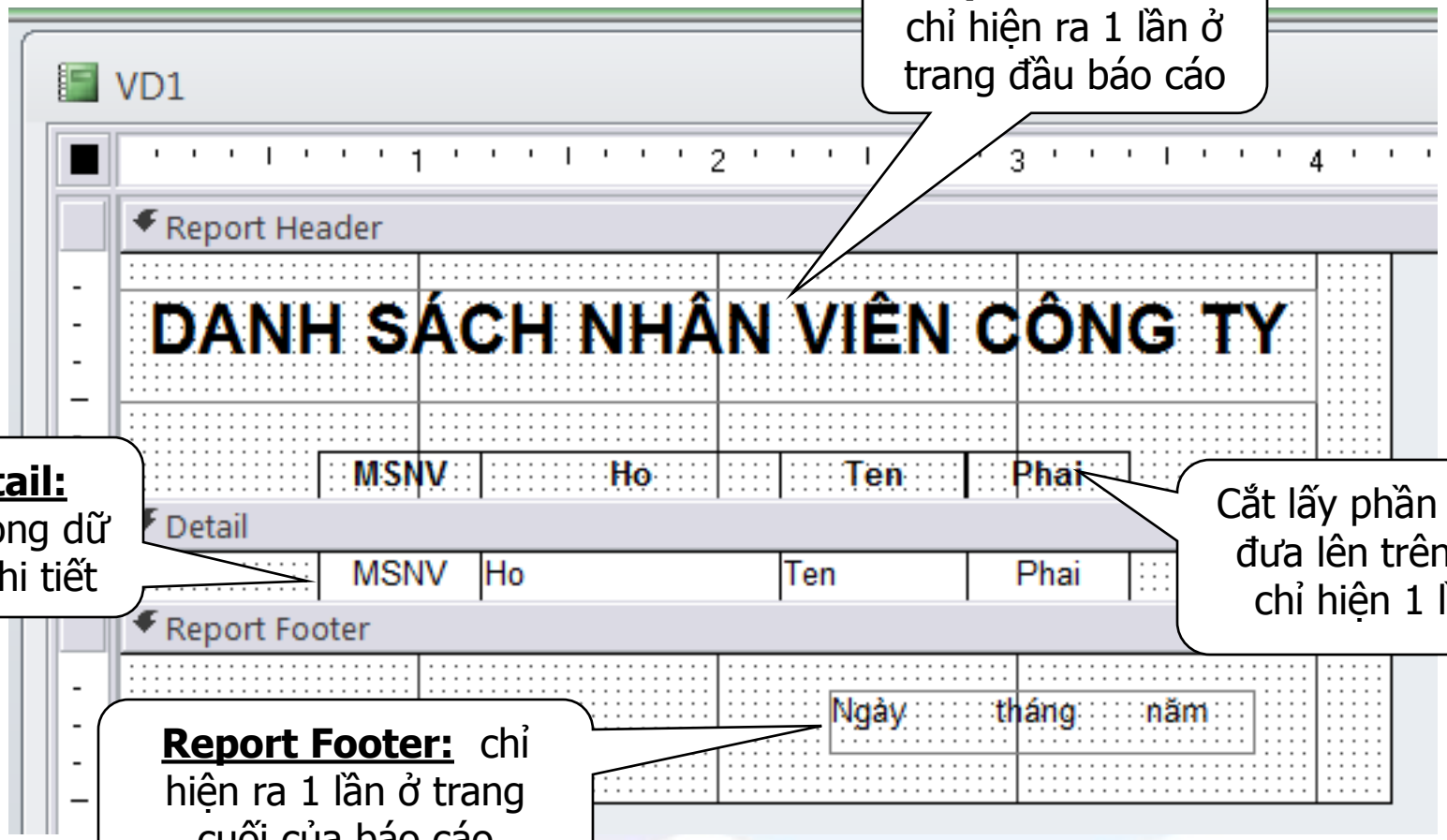


**Report Header:** chỉ hiện ra 1 lần ở trang đầu báo cáo

**Detail:** các dòng dữ liệu chi tiết

Cắt lấy phần *Label* đưa lên trên (để chỉ hiện 1 lần)

**Report Footer:** chỉ hiện ra 1 lần ở trang cuối của báo cáo

# Vi dụ

- Chọn Print Preview, ta sẽ thấy kết quả

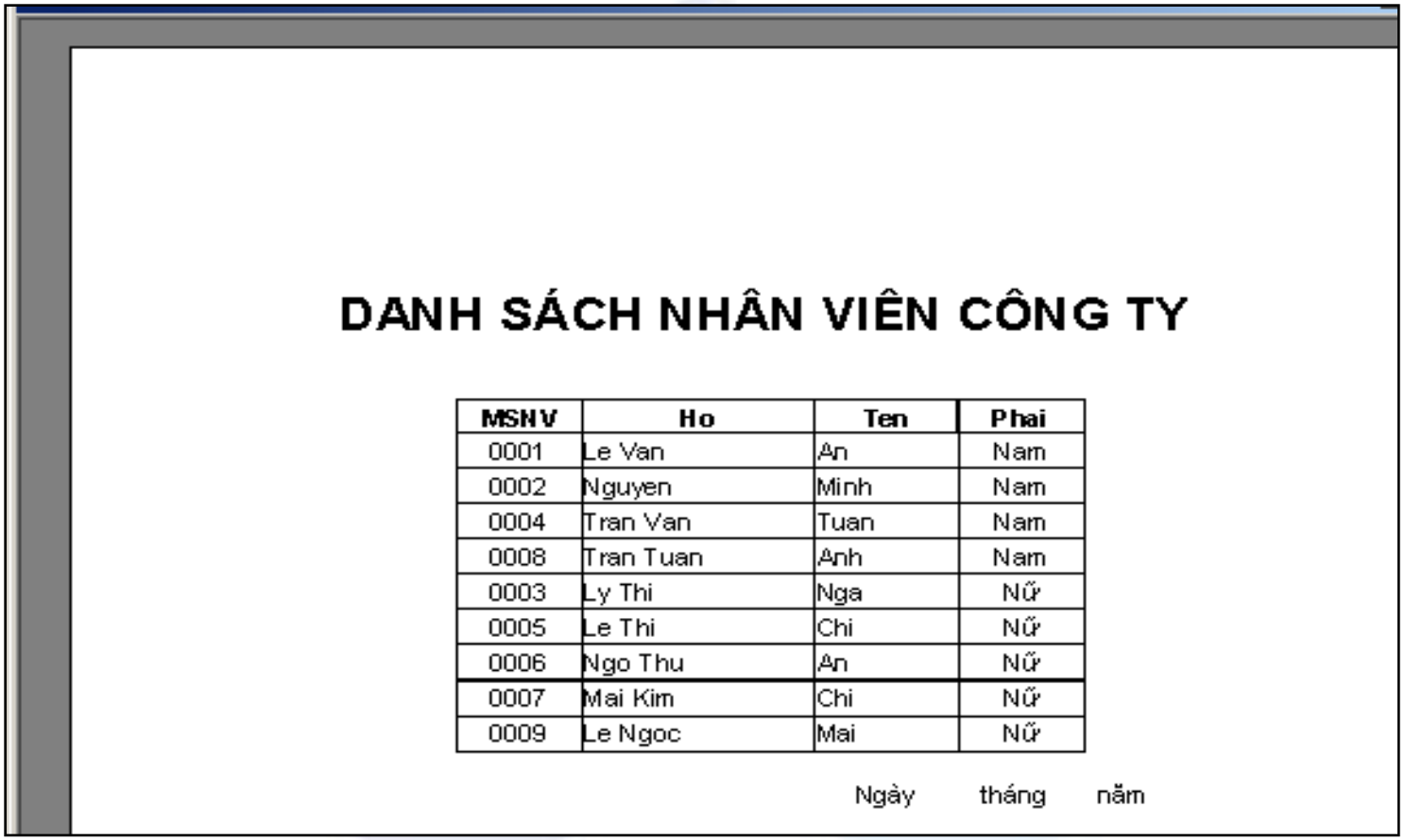

**DANH SÁCH NHÂN VIÊN CÔNG TY**

| MSNV | Ho | Ten | Phai |
|---|---|---|---|
| 0001 | Le Van | An | Nam |
| 0002 | Nguyen | Minh | Nam |
| 0004 | Tran Van | Tuan | Nam |
| 0008 | Tran Tuan | Anh | Nam |
| 0003 | Ly Thi | Nga | Nữ |
| 0005 | Le Thi | Chi | Nữ |
| 0006 | Ngo Thu | An | Nữ |
| 0007 | Mai Kim | Chi | Nữ |
| 0009 | Le Ngoc | Mai | Nữ |

Ngày tháng năm

# Báo cáo có nhóm dữ liệu

- Chọn Design → Group & Sort

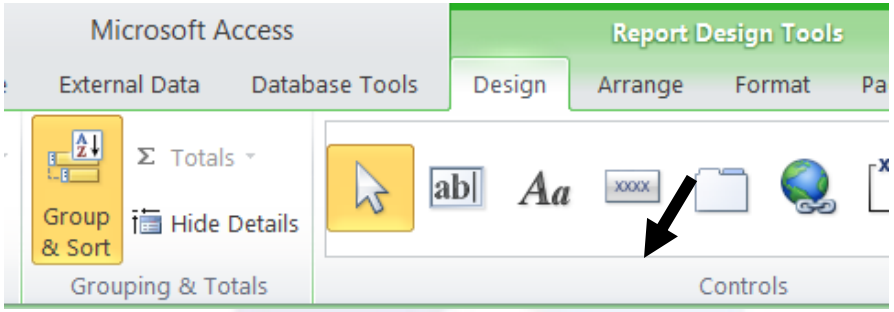


Nhóm dữ liệu theo field nào?

Cách sắp xếp: tăng hay giảm dần?

Có hiện Group header không?

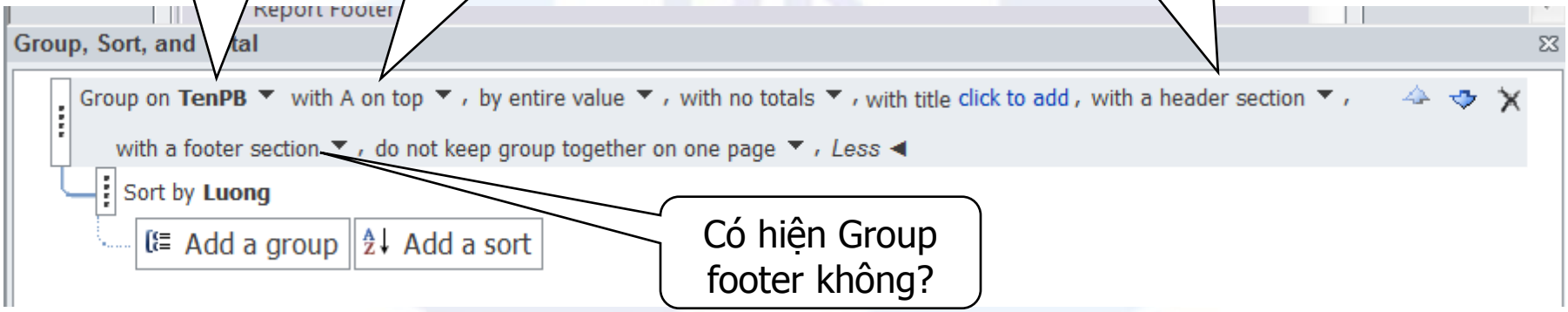


Có hiện Group footer không?

# Báo cáo có nhóm dữ liệu

Dữ liệu hiện ở đầu mỗi nhóm

Dữ liệu hiện ở cuối mỗi nhóm

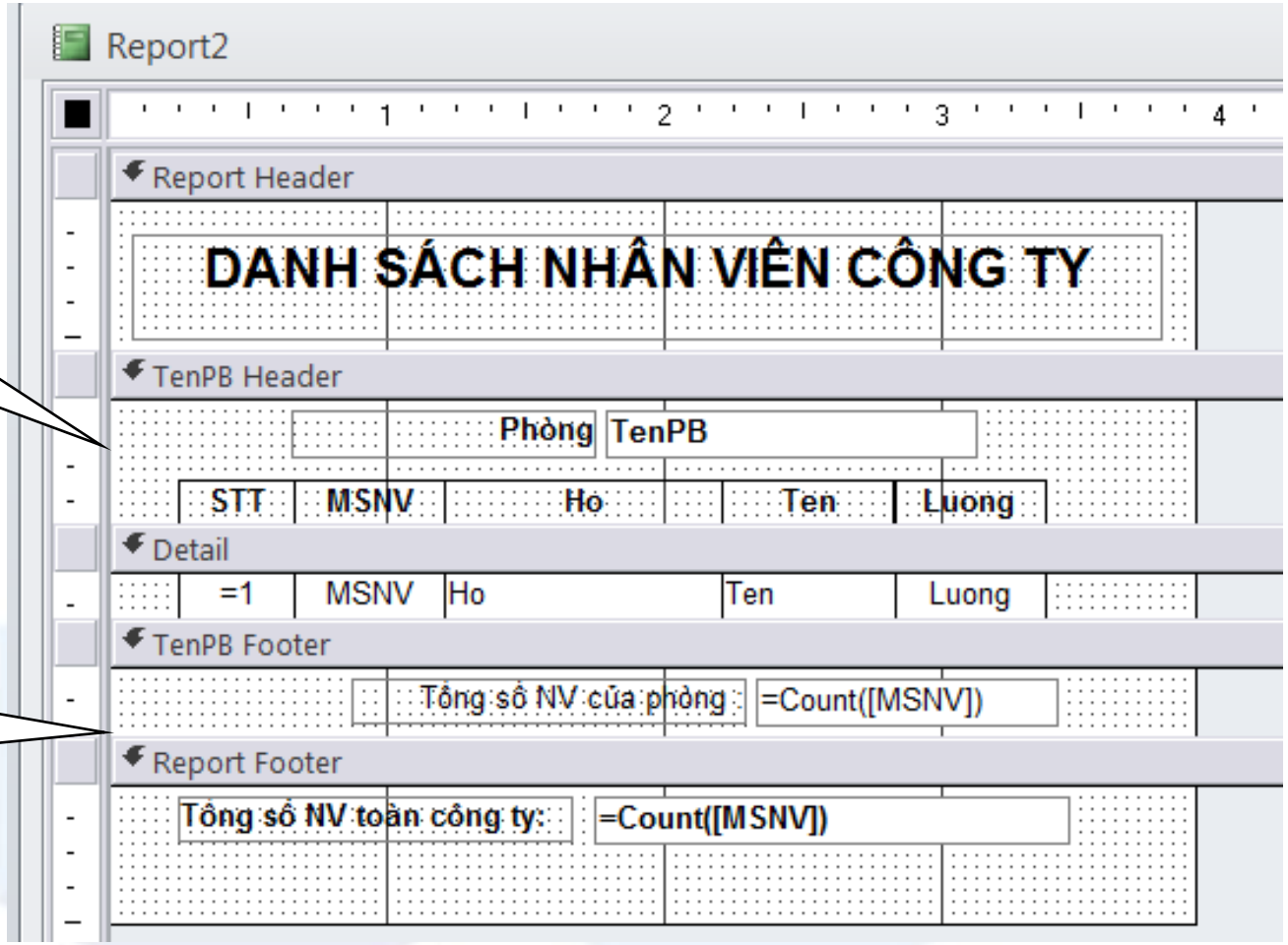

# Báo cáo có nhóm dữ liệu

- Kết quả

## DANH SÁCH NHÂN VIÊN CÔNG TY

**Phòng Hanh Chanh**

| STT | MSNV | Ho | Ten | Luong |
|---|---|---|---|---|
| 1 | 0005 | Le Thi | Chi | 2,000 |
| 2 | 0001 | Lê Văn | An | 1,800 |
| 3 | 0006 | Ngo Thu | An | 1,500 |
| 4 | 0002 | Nguyễn Hùng | Minh | 1,000 |

Tổng số NV của phòng : 4

**Phòng Ke Toan**

| STT | MSNV | Ho | Ten | Luong |
|---|---|---|---|---|
| 1 | 0003 | Lê Thi Thu | Nga | 2,200 |
| 2 | 0007 | Mai Kim | Chi | 2,000 |

Tổng số NV của phòng : 2

**Phòng Kinh Doanh**

| STT | MSNV | Ho | Ten | Luong |
|---|---|---|---|---|
| 1 | 0008 | Tran Tuan | Anh | 1,800 |
| 2 | 0004 | Trần Văn | Tùng | 1,000 |
| 3 | 0009 | Le Ngoc | Mai | 400 |

Tổng số NV của phòng : 3

**Tổng số NV toàn công ty: 9**

# Một vài kỹ thuật thường dùng

- Tạo cột số thứ tự: tạo 1 Text Box → chỉnh các thuộc tính Control Source (=1) và Running Sum (Over Group/Over All)

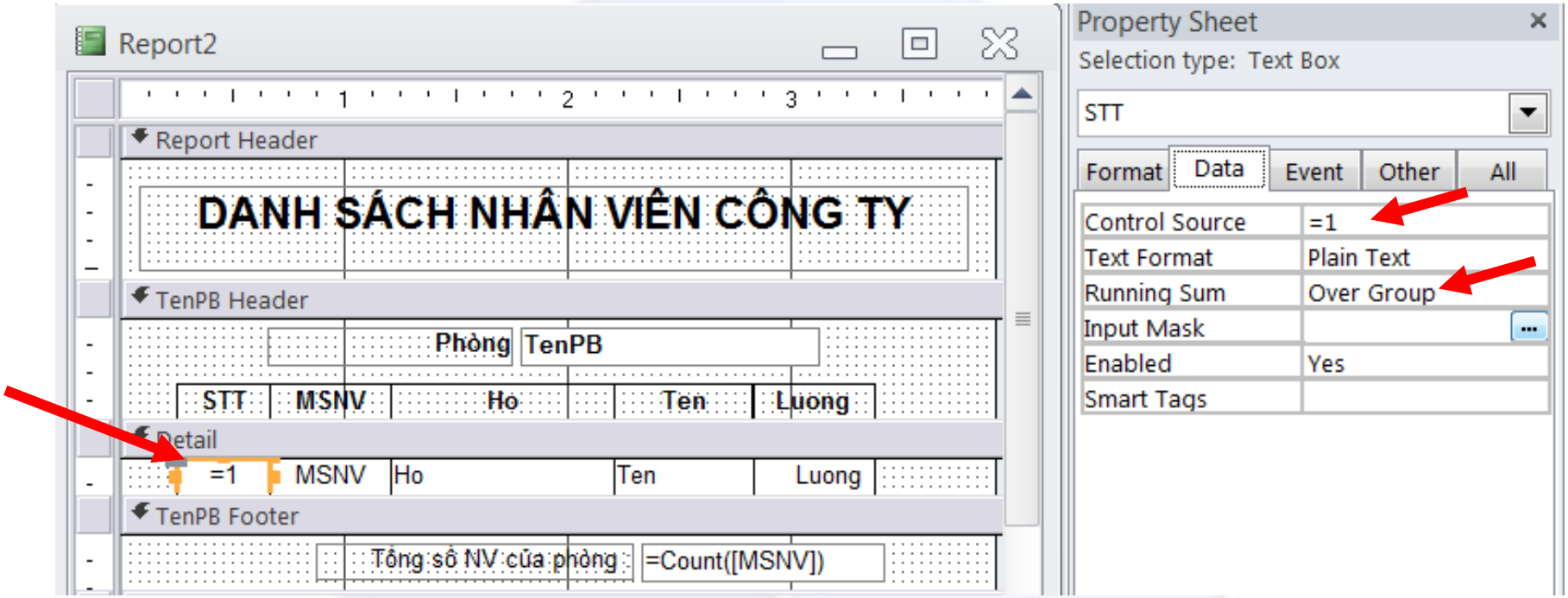

# Một vài kỹ thuật thường dùng

- Để không hiện các dữ liệu trùng ở các hàng bên dưới
  → Chỉnh thuộc tính Hide Duplicates thành Yes

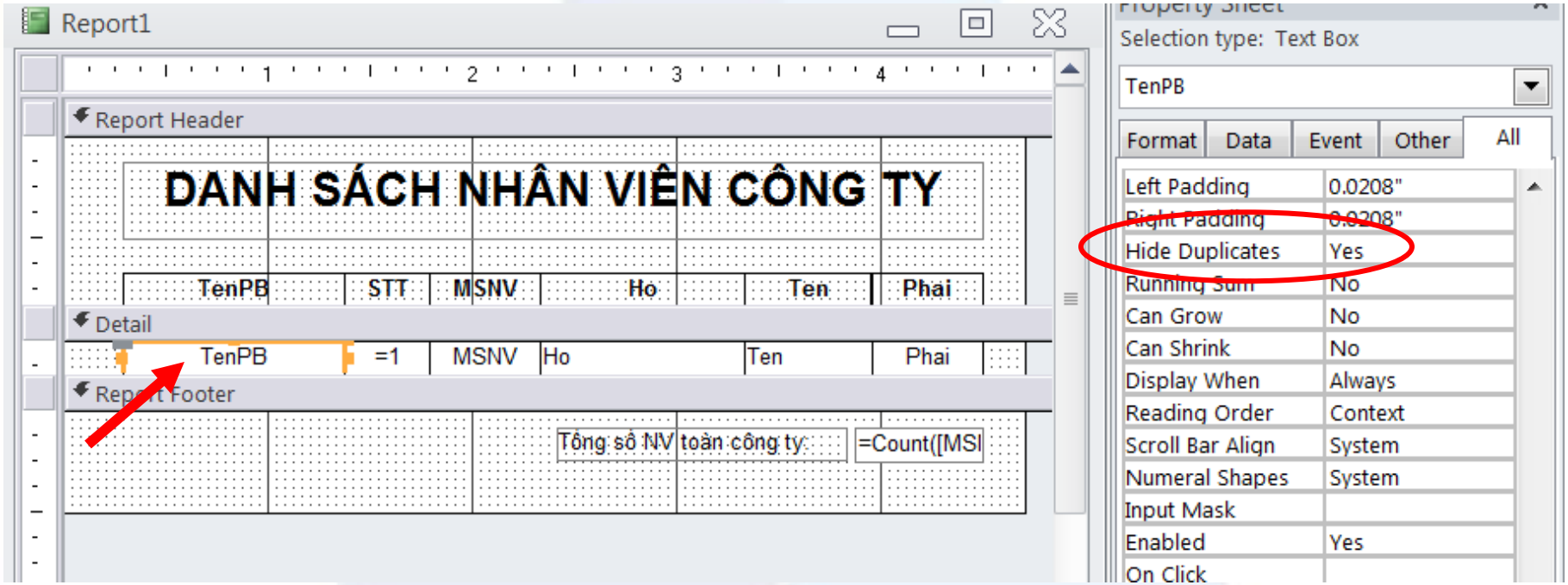

# Một vài kỹ thuật thường dùng

- Kết quả

## DANH SÁCH NHÂN VIÊN CÔNG TY

| TenPB | STT | MSNV | Ho | Ten | Phai |
|---|---|---|---|---|---|
| Hanh Chanh | 1 | 0006 | Ngo Thu | An | Nữ |
| | 2 | 0005 | Le Thi | Chi | Nữ |
| | 3 | 0002 | Nguyễn Hùng | Minh | Nam |
| | 4 | 0001 | Lê Văn | An | Nam |
| Ke Toan | 5 | 0007 | Mai Kim | Chi | Nữ |
| | 6 | 0003 | Lê Thi Thu | Nga | Nữ |
| Kinh Doanh | 7 | 0009 | Le Ngoc | Mai | Nữ |
| | 8 | 0008 | Tran Tuan | Anh | Nam |
| | 9 | 0004 | Trần Văn | Tùng | Nam |

Tổng số NV toàn công ty: 9

# Một vài kỹ thuật thường dùng

- Để tự động lấy ngày tháng năm theo ngày hệ thống: tạo 1 text box → nhập công thức

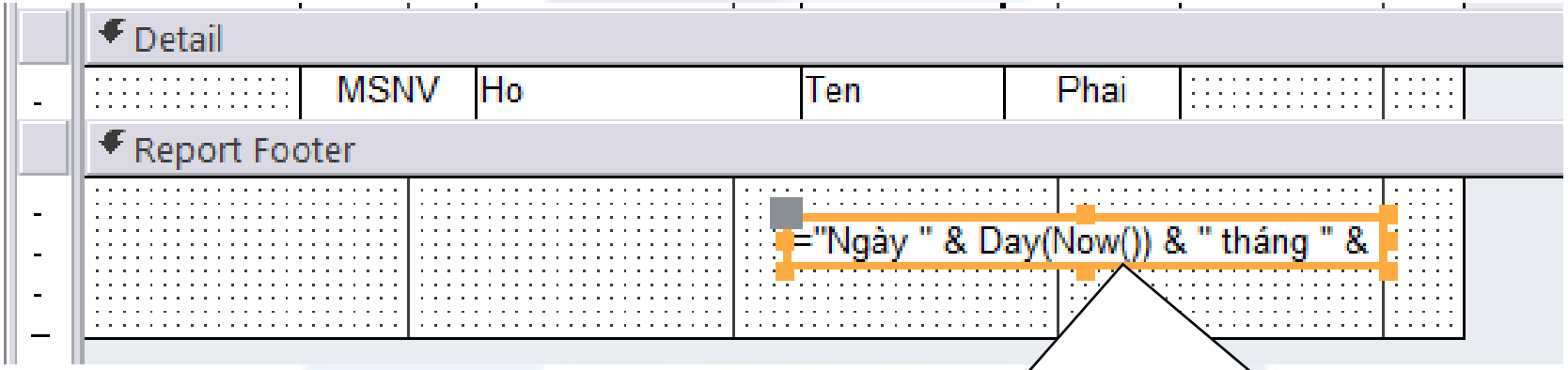


="Ngày " & Day(Now()) & " tháng " & Month(Now()) & " năm " & Year(Now())